

PHIẾU AN TOÀN

GIA VỊ BỘT CHIÊN

Mã số: SDS 048-1

1. NHẬN DẠNG SẢN PHẨM VÀ THÔNG TIN VỀ NHÀ CUNG CẤP

Thành phần: Xem mục 3	Tên nhà sản xuất và địa chỉ:
Số CAS: N/A	CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
Số EC: N/A	Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.
Tên thường gọi của chất: Xem mục 3	Điện thoại: (+84)251-3825111,
	Fax: (+84)251-3825138
Tên thương mại:	Free Hotline: (+84)1800.599.902
Mục đích sử dụng: Sử dụng làm nguyên liệu phối trộn với các sản phẩm bột chiên khác dùng trong chế biến thực phẩm đông lạnh.	Số điện thoại liên hệ trong trường hợp khẩn cấp: CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM Điện thoại: (+84)251-3825111, Free Hotline: (+84)1800.599.902

2. NHẬN DẠNG ĐẶC TÍNH NGUY HIỂM CỦA SẢN PHẨM

a) Phân loại theo GHS và thông tin phân loại theo số liệu hợp lệ có sẵn của các quốc gia, khu vực, tổ chức thử nghiệm

Không chứa thành phần được phân loại là chất nguy hiểm.

b) Các yếu tố nhãn theo GHS: Không có sẵn.

c) Các thông tin nguy hại khác: Không có thông tin.

3. THÔNG TIN VỀ THÀNH PHẦN CÁC CHẤT

Thành phần:

- Bột lúa mì,
- tinh bột sắn,
- Tinh bột sắn hồ hóa,
- Bột tỏi,
- Đường,
- Muối,
- Bột tiêu trắng,
- Chất điều vị (621),
- Phẩm màu tổng hợp Beta Carotene (Maltodextrin; Sucrose; Beta-Caroten, Blakeslea trispora (160a(iii))),
- Bột hương liệu thịt tự nhiên và giống tự nhiên,

- Chất ổn định (500(ii)).
4. BIỆN PHÁP SƠ CỨU VỀ Y TẾ
a) Các biện pháp tương ứng với các đường phơi nhiễm: - Trường hợp tai nạn tiếp xúc theo đường mắt (bị văng, dây vào mắt): Mở to mí mắt và rửa mắt nhẹ nhàng với thật nhiều nước. Nếu mức độ nghiêm trọng thì đưa ngay bác sĩ chuyên khoa mắt. - Trường hợp tai nạn tiếp xúc trên da (bị dây vào da): Rửa sạch da bằng nước/ tắm. - Trường hợp tai nạn tiếp xúc theo đường hô hấp: Ngay lập tức di chuyển người bị nạn ra khỏi khu vực có bột hoặc bụi ô nhiễm và đưa đến nơi có không khí trong lành. Nếu người bị nạn có các triệu chứng nghiêm trọng như khó thở, ho kéo dài, hoặc đau ngực cần đưa nạn nhân đến cơ sở y tế càng sớm càng tốt. - Trường hợp tai nạn theo đường tiêu hóa: Mặc dù Gia vị bột chiên là sản phẩm thực phẩm an toàn khi sử dụng nhưng trong sản phẩm này có chứa bột lúa mì. Nếu người bị nạn có biểu hiện dị ứng với thành phần của sản phẩm hoặc cảm thấy không khỏe cần tham khảo ý kiến của bác sĩ hoặc đưa nạn nhân đến cơ sở y tế càng sớm càng tốt. b) Các triệu chứng/tác hại nghiêm trọng tức thời và ảnh hưởng sau này Không có thông tin. c) Các chỉ thị và hướng dẫn cấp cứu đặc biệt cần thiết Không có thông tin.
5. BIỆN PHÁP XỬ LÝ KHI CÓ HỎA HOẠN
a) Các phương tiện chữa cháy thích hợp Sử dụng bất kỳ phương tiện chữa cháy nào. b) Các chất độc được sinh ra khi bị cháy Khí Nitơ oxide, CO, CO₂, khói và các hợp chất hữu cơ không xác định có thể sinh ra trong quá trình cháy. c) Phương tiện, trang phục bảo hộ và cảnh báo cần thiết khi chữa cháy Các phương tiện dập tắt lửa thích hợp bố trí ở những nơi lân cận chứa sản phẩm. Không được ở lại khu vực nguy hiểm mà không được trang bị quần áo bảo hộ phù hợp, và bộ dụng cụ bình thở oxy.
6. BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ KHI CÓ SỰ CỐ
a) Trang thiết bị bảo hộ và quy trình ứng phó sự cố (Nguy cơ cháy nổ do bụi bột) Thiết bị bảo hộ: Xem phần 8. Quy trình ứng phó sự cố: Ngăn chặn sự lan rộng hay đi vào cống, rãnh hay sông bằng cách sử dụng cát, đất hay các vật chắn phù hợp khác. Phải thông báo cho chính quyền địa phương nếu không khống chế được lượng sản phẩm bị đổ tràn ra. b) Các cảnh báo về môi trường Tránh làm phát sinh và phát tán bụi. c) Biện pháp, vật liệu vệ sinh sau khi xảy ra sự cố Làm sạch khu vực bị ảnh hưởng.
7. YÊU CẦU VỀ SỬ DỤNG, BẢO QUẢN
a) Biện pháp, điều kiện cần áp dụng khi sử dụng, thao tác Phải trang bị bảo vệ cá nhân theo mục 8

b) Biện pháp, điều kiện cần áp dụng khi bảo quản Bảo quản trong bao bì kín, nơi khô ráo, thoáng mát, sạch và tránh ánh nắng trực tiếp.
8. KIỂM SOÁT PHƠI NHIỄM/YÊU CẦU VỀ THIẾT BỊ BẢO VỆ CÁ NHÂN
a) Các thông số kiểm soát Sản phẩm không chứa các chất cần kiểm soát giá trị giới hạn phơi nhiễm nghề nghiệp. b) Các biện pháp kiểm soát thiết bị phù hợp Thiết bị bảo hộ nên chọn phù hợp với nơi làm việc. Độ bền của thiết bị bảo hộ phải được xác định với người cung cấp. c) Biện pháp và thiết bị bảo hộ cá nhân - Bảo vệ hô hấp: Bắt buộc thực hiện khi có phát sinh bụi. - Bảo vệ mắt / mặt: Thực hiện khi có phát sinh bụi. - Bảo vệ tay: Không yêu cầu. - Biện pháp vệ sinh: Tuân thủ thực hành vệ sinh công nghiệp nói chung.
9. ĐẶC TÍNH LÝ, HÓA CỦA SẢN PHẨM
a) Trạng thái vật lý: Dạng bột. b) Điểm sôi (°C): N/A (sản phẩm dạng bột). c) Màu sắc: Màu trắng. d) Điểm nóng chảy (°C): Không có thông tin. đ) Mùi đặc trưng: Mùi thơm đặc trưng của sản phẩm. e) Điểm cháy (°C) theo phương pháp xác định: Không có thông tin. g) Áp suất hóa hơi (mm Hg) ở nhiệt độ, áp suất tiêu chuẩn: N/A (sản phẩm dạng bột). h) Nhiệt độ tự cháy (°C): Không có thông tin. i) Tỷ trọng hơi (Không khí = 1) ở nhiệt độ, áp suất tiêu chuẩn: N/A (sản phẩm dạng bột). k) Giới hạn nồng độ cháy, nổ trên (% hỗn hợp với không khí): Không có thông tin. l) Độ hòa tan trong nước: Không có thông tin. m) Giới hạn nồng độ cháy, nổ dưới (% hỗn hợp với không khí): Không có thông tin. n) Độ pH: 5,0 - 7,0. o) Tỷ lệ hóa hơi: N/A (sản phẩm dạng bột). p) Khối lượng riêng (kg/m³): Không có thông tin. q) Các tính chất khác nếu có: Không có thông tin.
10. MỨC ỔN ĐỊNH VÀ PHẢN ỨNG CỦA SẢN PHẨM
a) Khả năng phản ứng Không có thông tin. b) Tính ổn định (độ bền nhiệt, độ nhạy với tác nhân ma sát, va đập...) Ổn định trong điều kiện lưu trữ đã đề nghị.

c) Các phản ứng nguy hiểm (ăn mòn, cháy nổ...)

Không có phản ứng nguy hiểm trong điều kiện sử dụng và lưu trữ thông thường.

d) Các điều kiện cần tránh (ví dụ: tĩnh điện, rung, lắc...)

Không có phản ứng nguy hiểm trong điều kiện sử dụng và lưu trữ thông thường.

e) Vật liệu không tương thích

Không có thông tin.

f) Phản ứng phân hủy và các sản phẩm độc của phản ứng phân hủy

Không có thông tin.

11. THÔNG TIN VỀ ĐỘC TÍNH

a) Thông tin về các đường phơi nhiễm khác nhau

- Trường hợp tai nạn tiếp xúc theo đường mắt: Gây kích ứng mắt nhẹ, dẫn đến các triệu chứng như đỏ mắt, ngứa mắt, chảy nước mắt.
- Trường hợp tai nạn tiếp xúc trên da: Không gây ra vấn đề đối với hầu hết mọi người. Tuy nhiên, trong một số trường hợp có thể gây kích ứng da nhẹ, đặc biệt là nếu tiếp xúc lâu dài hoặc da bị tổn thương.
- Trường hợp tai nạn tiếp xúc theo đường hô hấp: Là sản phẩm dạng bột nên khi phát sinh bụi có thể gây kích ứng đường hô hấp dẫn đến ho.
- Trường hợp tai nạn theo đường tiêu hóa: Mặc dù Gia vị bột chiên là một sản phẩm thực phẩm an toàn khi sử dụng, nhưng đối với những người dị ứng với lúa mì, việc tiếp xúc với thành phần này có thể dẫn đến các phản ứng dị ứng không mong muốn.

b) Các triệu chứng liên quan đến tính độc hại của sản phẩm và độc sinh thái

Đây là sản phẩm thực phẩm, nên an toàn khi sử dụng đúng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

c) Tác hại tức thì, tác hại lâu dài và những ảnh hưởng mãn tính do phơi nhiễm ngắn hạn và dài hạn

Đây là sản phẩm thực phẩm, nên an toàn khi sử dụng đúng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

d) Liệt kê những thông số về độc tính (ước tính mức độ cấp tính)

Không có thông tin

12. THÔNG TIN VỀ SINH THÁI

a) Độc môi trường (nước và trên cạn): Không có thông tin.

b) Tính bền vững, khó phân hủy và khả năng phân hủy: Không có thông tin.

c) Khả năng tích lũy sinh học: Không có thông tin.

d) Độ linh động trong đất: Không có thông tin.

đ) Các tác hại khác: Không có thông tin.

13. THÔNG TIN VỀ THẢI BỎ

- Đối với sản phẩm: Cần tuân thủ các quy định về môi trường của địa phương và quốc gia.
- Đối với bao bì chứa: Thải bỏ giống như áp dụng với sản phẩm.

14. THÔNG TIN KHI VẬN CHUYỂN

- Sản phẩm không nằm trong quy định quốc tế về vận chuyển hàng hóa nguy hiểm (Vận tải đường biển)

(IMDG), Vận tải đường hàng không (IATA), Vận tải đường bộ (ADR/RID)). - Phương tiện vận chuyển khô, sạch, có mui che, không có mùi lạ ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.
15. THÔNG TIN VỀ PHÁP LUẬT
Quy định pháp luật phải tuân thủ: - Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12. - Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12. - Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 về nhãn hàng hóa và Nghị định 111/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Thông tư 32/2017/TT-BCT quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất. - Các văn bản pháp luật hiện hành liên quan khác. - Môi nguy OSHA: Không có môi nguy nào được nhận biết. - Theo California Prop 65: Sản phẩm này không chứa bất kỳ hoá chất nào có thể gây ung thư hay ảnh hưởng tới sinh sản.
16. THÔNG TIN CẦN THIẾT KHÁC
Ngày tháng biên soạn Phiếu: 25/08/2025
Ngày tháng sửa đổi, bổ sung gần nhất:
Tên tổ chức, cá nhân soạn thảo: CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
Lưu ý người đọc: Các thông tin ở đây dựa trên kiến thức của chúng tôi. Nó đặc trưng cho sản phẩm với sự quan tâm đến các biện pháp phòng ngừa an toàn thích hợp. Nó không đại diện cho sự đảm bảo về các đặc tính của sản phẩm.